BỘ TƯ PHÁP
VIỆT NAM

LIÊN MINH CHÂU ÂU

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN
LIÊN HỢP QUỐC

QUY TRÌNH CƠ BẢN
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ

EU JULE

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
Hà Nội, năm 2024

Tài liệu này là một sản phẩm thuộc Chương trình "Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam" (EU JULE). Chương trình "Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam" do Liên minh châu âu tài trợ, với đóng góp tài chính từ UNDP. Tài liệu này được thực hiện với sự phối hợp của Bộ Tư pháp Việt Nam.

NHÓM TÁC GIẢ:

TS. HOÀNG XUÂN CHÂU

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật miền Bắc, Bộ Tư pháp – Trưởng nhóm

TS. LÊ THỊ ANH ĐÀO

Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Bộ Tư pháp – Thành viên

ÔNG BRUCE AVERY LASKY

Đồng Giám đốc tổ chức BABSEACLE, Đối tác sáng lập, Trưởng bộ phận Pro-Bono của văn phòng Luật sư Lanna Lawyers – Thành viên

CHUYÊN GIA CỤC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT – BỘ TƯ PHÁP:

1. **TS. LÊ VỆ QUỐC**, Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp - Chỉ đạo biên soạn, cập nhật, chỉnh lý.
2. **THS. PHAN HỒNG NGUYÊN**, Phó Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp – Biên soạn.
3. **THS. TRẦN VĂN TÙY**, Phó Trưởng phòng Phòng Truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp – Chỉnh lý.
4. **THS. ĐỖ THỊ NHẪN**, Chuyên viên Phòng Truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp – Thư ký.

BỘ TƯ PHÁP
VIỆT NAM

LIÊN MINH CHÂU ÂU

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN
LIÊN HỢP QUỐC

QUY TRÌNH CƠ BẢN
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ

EU JULE

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
Hà Nội, năm 2024

EU JULE

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) đã được các địa phương thực hiện thường xuyên với nhiều phương thức và kênh truyền tải khác nhau nhưng chưa có quy trình chung để hướng dẫn tổ chức hoạt động này một cách khoa học, bài bản. Một số địa phương đã có sáng kiến PBGDPL phù hợp với địa bàn, huy động được sự tham gia của nhiều chủ thể vào hoạt động này. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng một quy trình cơ bản PBGDPL để tất cả các chủ thể PBGDPL ở địa phương có thể sử dụng là cần thiết, góp phần bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của người dân tăng cường hiệu quả công tác PBGDPL, từ đó nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân.

Trong khuôn khổ của Dự án tăng cường pháp luật và tư pháp của Liên minh châu âu (EU JULE) do UNDP và UNICEF thực hiện, Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp đã tiến hành khảo sát thực tiễn công tác PBGDPL tại tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Hoà Bình, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để xây dựng một quy trình cơ bản PBGDPL với tư cách là công cụ hỗ trợ cán bộ, công chức ở cấp cơ sở (các xã, phường, thị trấn…) trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động PBGDPL tại địa phương; đồng thời, lựa chọn, giới thiệu một số sáng kiến PBGDPL đang được thực hiện hiệu quả trong thực tiễn và xây dựng tài liệu quy trình cơ bản PBGDPL cho các chính quyền cấp cơ sở tại Việt Nam.

Tài liệu này giới thiệu và hướng dẫn áp dụng quy trình cơ bản PBGDPL ở cấp cơ sở, hướng dẫn tập trung vào các bước thực hiện và sử dụng các công cụ cần thiết hỗ trợ cho công tác chuẩn bị, tổ chức thực hiện và tổng kết, đánh giá một hoạt động PBGDPL ở cấp cơ sở.

Căn cứ vào điều kiện, yêu cầu thực tiễn, bối cảnh đặc thù của địa phương, các chủ thể thực hiện PBGDPL tại cấp cơ sở cần nghiên cứu kỹ tài liệu, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai, thực hiện bảo đảm tính chuyên nghiệp, chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả trong công tác này.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

1. KHÁT QUÁT VỀ QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ 9

1.1 CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN 9

1.2 THÀNH PHẦN CỦA QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ 10

1.2.1 Mục đích, yêu cầu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 10

1.2.2 Đối tượng mục tiêu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 12

1.2.3 Vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục 15

1.2.4 Chủ thể tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 17

1.2.5 Phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật 18

1.2.6 Các yếu tố, nguồn lực bảo đảm 21

1.2.7 Cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm 23

2. HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ 25

2.1 BƯỚC 1: CHUẨN BỊ THỰC HIỆN MỘT HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT 26

2.1.1 Xác định tất cả các yếu tố có tác động, ảnh hưởng đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 27

2.1.2 Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 33

2.1.3 Xây dựng chương trình, kịch bản tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể 34

2.2 BƯỚC 2: TỔ CHỨC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT 35

2.3 BƯỚC 3: GIÁM SÁT VÀ TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT 35

PHỤ LỤC - CÁC BIỂU MẪU 37

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Thành phần quy trình cơ bản phổ biến, giáo dục pháp luật 10

Biểu đồ 2: Quy trình chuyển tải thông tin pháp luật đến người dân 15

Biểu đồ 3: Các bước của một hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 26

Biểu đồ 4: Quy trình xác định đầy đủ các yếu tố tham gia vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 29

DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU

Biểu mẫu 1: Xác định đối tượng mục tiêu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 37

Biểu mẫu 2: Xác định vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục ở địa phương 39

Biểu mẫu 3: Xác định chủ thể tổ chức và tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 40

Biểu mẫu 4: Xác định dạng và kênh thông tin được sử dụng trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 42

Biểu mẫu 5: Xác định các yếu tố, nguồn lực bảo đảm 43

Biểu mẫu 6: Xác định cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm 45

Biểu mẫu 7: Bảng phân công công việc kèm theo kế hoạch tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 46

Biểu mẫu 8: Chương trình hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật 47

Biểu mẫu 9: Phiếu đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật 48

TÀI LIỆU THAM KHẢO **49**

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

PBGDPL:	Phổ biến, giáo dục pháp luật
UBND:	Uỷ ban nhân dân
CNTT:	Công nghệ thông tin

1

KHÁI QUÁT VỀ QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ

1.1 CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Quy trình cơ bản PBGDPL ở cấp cơ sở là trình tự, cách thức có hệ thống để triển khai thực hiện hoạt động PBGDPL cụ thể, giúp các chủ thể làm công tác PBGDPL triển khai công tác này khoa học, bài bản, hiệu quả từ việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện đến đánh giá hoạt động PBGDPL, trong đó xác định rõ các vấn đề:

- Hoạt động PBGDPL nhằm mục đích gì và phải đáp ứng những yêu cầu nào?
- Ai là chủ thể tổ chức hoạt động PBGDPL, năng lực đáp ứng của họ đối với yêu cầu của hoạt động PBGDPL ra sao?
- Hoạt động PBGDPL được thực hiện với đối tượng nào, có những đặc điểm gì ảnh hưởng đến hiệu quả PBGDPL cho đối tượng đó?
- Vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật nào cần được phổ biến, giáo dục? (gồm lĩnh vực pháp luật, vấn đề pháp luật và mức độ truyền thông tương ứng).
- (Những) phương thức nào được sử dụng để PBGDPL? (gồm dạng thức chứa đựng nội dung thông tin và các kênh, cách thức để chuyển tải thông tin).
- Các yếu tố, nguồn lực nào bảo đảm cho hoạt động PBGDPL? (gồm nguồn tài chính, cơ sở vật chất, con người, yếu tố không gian và thời gian).
- Cơ chế nào được áp dụng để giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm hoạt động PBGDPL? (gồm tiêu chí đánh giá; bộ chỉ số, công cụ đo lường; việc tổ chức giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm).

1.2 THÀNH PHẦN CỦA QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ

Thành phần của quy trình cơ bản PBGDPL là các yếu tố cơ bản, quan trọng mà trong mối liên hệ qua lại, tương tác lẫn nhau tạo thành một hoạt động PBGDPL hoàn chỉnh.

Biểu đồ 1: Thành phần của quy trình cơ bản

1.2.1 Mục đích, yêu cầu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Đây là yếu tố có tính chất nền tảng, quyết định toàn bộ các yếu tố khác trong quy trình cơ bản PBGDPL. Bởi vì, chỉ khi xác định được mục đích, yêu cầu thì mới có cơ sở để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá một hoạt động PBGDPL nhất định.

Mục đích của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong thực tiễn, một hoạt động PBGDPL có thể nhằm đạt được một trong hai hoặc cả hai mục đích sau đây:

- *Thứ nhất*, nhằm thông tin pháp luật đến người dân về quyền, nghĩa vụ của họ khi tham gia vào các quan hệ pháp luật, đồng thời hướng dẫn họ cách thức để thực hiện các quyền và nghĩa vụ đó, tránh các hành vi vi phạm pháp

luật xảy ra. Thông qua hoạt động PBGDPL nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức pháp luật cho người dân để họ tự giác tuân thủ pháp luật, bảo vệ mình khi quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, cũng như tham gia tích cực vào công tác phòng, chống vi phạm pháp luật.

Với mục đích này, theo Luật PBGDPL năm 2012, hoạt động PBGDPL có thể được thực hiện thông qua các hình thức sau đây: (1) Họp báo, thông cáo báo chí; (2) Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; (3) Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; (4) Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; (5) Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở; (6) Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; (7) Các hình thức PBGDPL khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để thực hiện hiệu quả công tác này.

- *Thứ hai*, nhằm giải quyết trực tiếp những vấn đề pháp lý của người dân. Đây là mục đích mang tính chất "tức thời". Hoạt động PBGDPL dạng này xác định các vấn đề mà người dân gặp phải trong cuộc sống, qua đó xác định vấn đề pháp lý đặt ra và giải quyết vấn đề đó theo quy định của pháp luật hiện hành. Thông qua các vụ việc pháp lý cụ thể, người dân nắm được các quy định của pháp luật liên quan. Với mục đích này, theo Luật PBGDPL năm 2012, hoạt động PBGDPL có thể được thực hiện thông qua xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

Yêu cầu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Yêu cầu của hoạt động PBGDPL chính là chỉ tiêu đầu ra cần đạt được của một hoạt động PBGDPL. Đây là những thước đo cụ thể cho tính hiệu quả của chính hoạt động PBGDPL đó, bao gồm:

Thứ nhất, hoạt động PBGDPL phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Thứ hai, hoạt động PBGDPL phải căn cứ vào điều kiện thực tiễn và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn:

- *Tính phù hợp* giữa đối tượng thụ hưởng với nội dung, hình thức PBGDPL được lựa chọn. Theo đó, thông tin pháp luật phải đến được nhiều người

nhất có thể, nội dung và phương pháp truyền đạt phải phù hợp với từng đối tượng, giúp họ biết, hiểu và có khả năng vận dụng pháp luật.

- *Tính khả thi* về nguồn lực bảo đảm (gồm kinh phí, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất). Theo đó, cần lựa chọn hình thức PBGDPL tối ưu theo hướng tiết kiệm được chi phí và nguồn lực.
- *Khả năng duy trì bền vững*. Để có thể thay đổi nhận thức pháp luật và hành vi pháp lý của người dân, công tác PBGDPL cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, đa dạng hình thức thì mới có thể đạt được hiệu quả mong muốn.
- *Khả năng thích nghi*. Khi hoạt động PBGDPL được thực hiện thường xuyên, lâu dài và bền vững thì một trong những yêu cầu quan trọng là nó có khả năng thích nghi với những điều kiện thực tiễn. Trong quá trình triển khai, khi điều kiện thay đổi thì hoạt động PBGDPL cũng cần có những thay đổi tương ứng cho phù hợp. *Cuối cùng*, sự thay đổi trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân thông qua tác động của việc PBGDPL là kết quả mong đợi nhất của bất kỳ hoạt động PBGDPL nào.

1.2.2 Đối tượng mục tiêu của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Hoạt động PBGDPL phải xuất phát từ nhu cầu pháp luật và hướng tới phục vụ lợi ích của người dân, hay nói cách khác, người dân phải là trung tâm của toàn bộ quá trình PBGDPL. Vì vậy, việc xác định đối tượng của hoạt động PBGDPL cần phải căn cứ vào các yếu tố sau đây:

- *Thứ nhất*, nhu cầu pháp luật của người dân. Nhu cầu này thông thường phát sinh từ chính những vấn đề đặt ra trong đời sống hàng ngày của họ như vấn đề về: hôn nhân - gia đình, đất đai, dân sự… Thông qua xác định những nhu cầu pháp luật cụ thể, người làm công tác PBGDPL lên ý tưởng, dự kiến xây dựng một hoạt động PBGDPL tương ứng để vừa giải quyết nhu cầu của người dân, vừa nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của họ. Căn cứ vào vấn đề pháp lý đặt ra, toàn bộ các quy định pháp luật có liên quan, phục vụ cho việc giải quyết vấn đề đó sẽ được tìm kiếm và áp dụng. Chính đối tượng và vụ việc/yêu cầu mà người dân đặt ra sẽ quyết định vấn đề, lĩnh vực pháp luật nào được áp dụng.
- *Thứ hai*, yêu cầu và định hướng cần phổ biến, giáo dục về một vấn đề, lĩnh vực pháp luật nhất định của Nhà nước. Một số đạo luật hướng tới các đối tượng cụ thể, như: Luật Trẻ em, Luật Thanh niên, Luật Người cao tuổi…

Trong trường hợp này, hoạt động PBGDPL cần tập trung vào các nhóm đối tượng tương ứng với từng đạo luật được PBGDPL.

Chính quyền cơ sở là cấp gần nhất với người dân và nắm được số lượng, thành phần,… của nhóm người yếu thế tại địa bàn. Hoạt động PBGDPL ở cấp cơ sở có thể sử dụng thống kê quản lý này để xác định đối tượng mục tiêu khi triển khai một hoạt động PBGDPL cụ thể. Ngoài ra, các chủ thể thực hiện PBGDPL nên thông qua các tổ, hội trong cộng đồng dân cư để nắm được chính xác và kịp thời nhu cầu pháp luật của các đối tượng người yếu thế tại địa bàn. Trong trường hợp nhóm người yếu thế không thể tham dự trực tiếp vào hoạt động PBGDPL, cán bộ cơ sở có thể chọn đối tượng mục tiêu là những người có quan hệ gần gũi với người yếu thế để phát huy vai trò trung gian của họ trong việc PBGDPL cho người yếu thế.

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, đối tượng mục tiêu của PBGDPL chủ yếu là:

- Các cộng đồng yếu thế.

Nhóm cộng đồng yếu thế (còn gọi là "nhóm người dễ bị tổn thương") là những nhóm, cộng đồng người có vị thế về chính trị, xã hội hoặc kinh tế thấp hơn, từ đó khiến họ có nguy cơ cao hơn bị tổn thương về quyền con người và vì vậy cần được chú ý bảo vệ đặc biệt so với những nhóm, cộng đồng người khác. Khi xác định đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL cần lưu ý đến nhóm đối tượng đặc thù (bao gồm nhóm người yếu thế được quy định tại Mục 2, chương II Luật PBGDPL năm 2012), đặc biệt là: phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, người bị nhiễm HIV, người di tản hoặc tìm kiếm nơi lánh nạn, người không quốc tịch, người lao động di trú, người dân tộc thiểu số, những người vi phạm pháp luật, người đồng tính - lưỡng tính - chuyển giới và liên giới tính (LGBTI),… Ngoài thời điểm và địa bàn, việc xác định nhóm người yếu thế còn dựa vào hoàn cảnh, bối cảnh trong gia đình, nơi làm việc hoặc ngoài xã hội.

Một số phương thức để khuyến khích nhóm đối tượng dễ bị tổn thương tham gia vào hoạt động PBGDPL: Hỗ trợ về kinh phí tham dự/phương tiện đi lại; ưu tiên tiếp xúc trực tiếp tại nơi sinh sống/làm việc/học tập; cấp phát tài liệu miễn phí; ưu tiên hộ gia đình có người yếu thế được tham dự các buổi PBGDPL; huy động sự tham gia của hội viên các nhóm yếu thế để thực hiện PBGDPL cho các thành viên khác trong nhóm…

Mục tiêu chính của PBGDPL cho nhóm người yếu thế là giúp họ xác định vấn đề/nhu cầu pháp lý và kết nối họ với các hoạt động PBGDPL để giải quyết những vấn đề này.

- Những người trung gian (ví dụ: nhân viên cộng đồng, thông dịch viên, thành viên gia đình, tổ phụ nữ tự quản, hội chữ thập đỏ...): PBGDPL cho đối tượng này nhằm mục đích giúp họ hỗ trợ nhóm người yếu thế.
- Cộng đồng rộng lớn hơn: giúp người dân sử dụng pháp luật để tự bảo vệ mình.
- Việc xác định đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL không chỉ dừng lại ở việc xác định ai là người cần được PBGDPL mà còn phải tìm hiểu sâu các đặc điểm của đối tượng này để lựa chọn các phương thức, biện pháp PBGDPL phù hợp. Công tác PBGDPL chỉ đạt hiệu quả khi làm cho đối tượng hiểu được những thông tin muốn truyền đạt. Chính vì vậy, cần xác định các đặc điểm của đối tượng để lựa chọn nội dung, mức độ thông tin và phương pháp, hình thức PBGDPL phù hợp - bảo đảm nguyên tắc lấy con người làm trung tâm. Các đặc điểm của đối tượng mục tiêu cần lưu ý bao gồm:
- Nhu cầu và năng lực giải quyết nhu cầu pháp lý của đối tượng: Nếu hoạt động PBGDPL không đáp ứng được nhu cầu của đối tượng thì sẽ không tạo dựng được động lực, sự hứng thú của đối tượng. Mặt khác, nếu chỉ dẫn cách mà đối tượng không thể thực hiện thì việc PBGDPL sẽ không có ý nghĩa. Cả hai trường hợp này đều làm giảm hiệu quả của hoạt động PBGDPL.
- Đặc điểm nhân khẩu học (độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, dân tộc, tôn giáo, tình trạng hôn nhân, trình độ học vấn, sở thích, thói quen…) của đối tượng: Đây cũng là những đặc điểm có ý nghĩa lớn trong việc xác định năng lực của đối tượng nhằm tìm kiếm phương thức PBGDPL phù hợp. Ở đây cần lưu ý, các đặc điểm này phải được đặt trong mối liên hệ với khả năng nhận thức và tiếp thu của đối tượng. Ví dụ, đối với người dân tộc thiểu số, việc PBGDPL bằng tiếng dân tộc sẽ hiệu quả cao hơn.
- Năng lực sử dụng công nghệ của đối tượng: Khi CNTT ngày càng được sử dụng rộng rãi và chứng minh được tính hiệu quả trong PBGDPL thì việc xác định năng lực sử dụng CNTT của đối tượng có ý nghĩa trong việc lựa chọn áp dụng hình thức PBGDPL. Ví dụ, nếu đối tượng phần lớn đều sử dụng máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh để truy cập internet, thì các kênh PBGDPL trực tuyến sẽ nhanh hơn, kịp thời hơn và bền vững hơn.

Biểu đồ 2: Quy trình chuyển tải thông tin pháp luật đến người dân

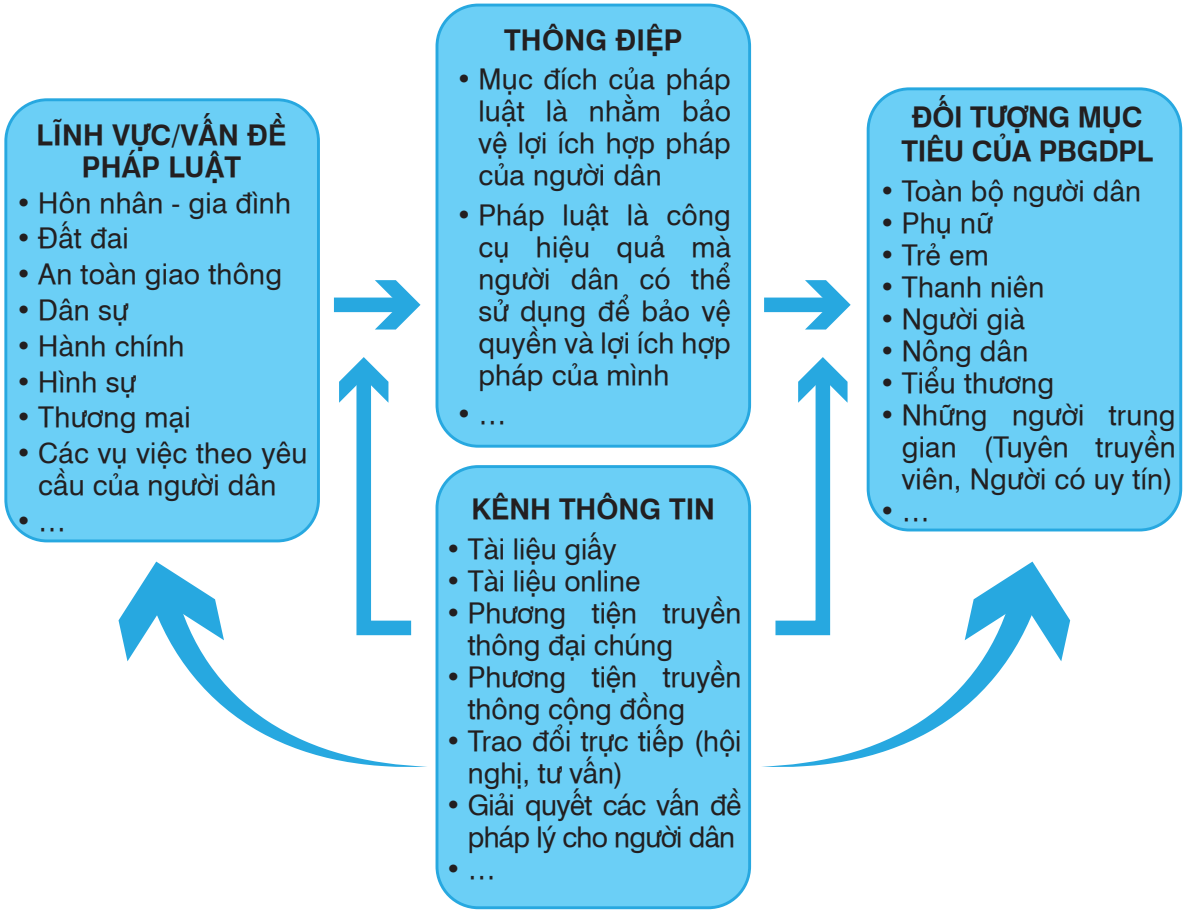

Song song với việc tổ chức các hoạt động PBGDPL trực tiếp tới một số đối tượng người dân nhất định (việc này khó thực hiện được với số lượng đông người và không thường xuyên), các chủ thể thực hiện PBGDPL cần tổ chức các hoạt động tập huấn cũng như PBGDPL cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và những người có uy tín tại cơ sở, để thông qua các đối tượng này tiếp tục tuyên truyền, phổ biến thông tin pháp luật đến đông đảo người dân trên địa bàn.

1.2.3 Vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục

Sau khi đã xác định được đối tượng mục tiêu, bước tiếp theo là xác định vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục. Bước này trả lời cho câu hỏi: phổ biến, giáo dục cái gì và ở mức độ như thế nào?

Vấn đề, nội dung pháp luật cần được phổ biến, giáo dục

- *Căn cứ vào nhận thức và nhu cầu pháp luật của người dân địa phương:* Cấp cơ sở là cấp chính quyền gần dân nhất nên hàng ngày, hàng giờ

luôn phải giải quyết và lắng nghe nguyện vọng của Nhân dân. Chính vì vậy, các hoạt động PBGDPL được tổ chức trên cơ sở nhận thức và nhu cầu pháp luật của người dân địa phương. Mỗi địa phương có các đặc thù riêng về vị trí địa lý, dân số, kinh tế, văn hóa, xã hội nên nhu cầu này cũng rất khác nhau. Do vậy, chính quyền cấp cơ sở phải xác định các vấn đề, nội dung pháp luật cần thiết và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên với các tiêu chí khác nhau để tổ chức các hoạt động PBGDPL phù hợp với nhu cầu và năng lực của địa phương mình. Các tiêu chí xác định thứ tự ưu tiên có thể là: (1) Vấn đề được nhiều người dân địa phương quan tâm nhất; (2) Vấn đề phát sinh nhiều mâu thuẫn, vi phạm nhất trên địa bàn.

Cần lưu ý rằng, nhóm người yếu thế không chỉ có nhu cầu được PBGDPL liên quan đến tình trạng yếu thế của họ, mà còn có nhu cầu về các lĩnh vực pháp luật khác. Tuy nhiên, do nhận thức pháp luật của nhóm người này bị hạn chế, không tự nêu ra nhu cầu pháp luật của mình, nên các chủ thể thực hiện PBGDPL tại cấp cơ sở cần chủ động tìm hiểu, khảo sát nắm bắt nhu cầu PBGDPL của đối tượng và truyền tải thông tin pháp luật mới đến với các nhóm người yếu thế, trong đó tập trung vào những nội dung nhằm nâng cao nhận thức về quyền của người yếu thế và giới thiệu, chỉ dẫn địa chỉ mà họ có thể tra cứu thông tin pháp luật.

- *Căn cứ vào việc triển khai các chương trình, kế hoạch PBGDPL của cấp trên:* Đây là một trong những phương thức phổ biến nhất. Nhà nước thường có các chương trình, kế hoạch PBGDPL được triển khai sâu rộng từ trung ương đến địa phương, về những lĩnh vực pháp luật quan trọng, thiết yếu cho cuộc sống của người dân cũng như bảo đảm yêu cầu công tác quản lý của Nhà nước. Chẳng hạn, để phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Nhà nước triển khai sâu rộng chương trình PBGDPL về bầu cử từ trung ương đến địa phương với các mục đích, yêu cầu và nội dung cụ thể. Một ví dụ khác, khi một đạo luật quan trọng mới ban hành như Hiến pháp, Luật Đất đai, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động,… thì Nhà nước cũng có các kế hoạch, chương trình PBGDPL tương ứng đến người dân. Trong trường hợp này, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục đã được các cơ quan nhà nước cấp trên chỉ đạo, định hướng, chính quyền cơ sở căn cứ vào yêu cầu và điều kiện thực tiễn của địa phương mình, tổ chức PBGDPL bằng các hình thức phù hợp.
- *Căn cứ vào nguồn lực hiện có của địa phương dành cho công tác PBGDPL:* Trong thực tiễn, luôn có nhiều vấn đề pháp luật cần được phổ biến, giáo dục. Tuy nhiên, nguồn lực hiện có của địa phương là có hạn

nên cần lựa chọn những vấn đề phù hợp để bảo đảm tính khả thi. Ví dụ, một số lĩnh vực pháp luật đòi hỏi chuyên gia có chuyên môn sâu mới có thể giải đáp những thắc mắc và đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân nhưng điều kiện, nguồn lực kinh phí, nhân lực của địa phương còn hạn chế nên không thể tổ chức hoạt động PBGDPL sâu rộng đối với những lĩnh vực này.

Mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục

Khi vấn đề cần PBGDPL đã được xác định, việc tiếp theo là cần xác định nguồn thông tin, kênh thông tin sẵn có về lĩnh vực, vấn đề đó cũng như thông điệp muốn chuyển tải đến đối tượng mục tiêu cần phổ biến, giáo dục (xem Biểu đồ 2). Kinh nghiệm ở Trung Quốc cho thấy, hoạt động PBGDPL chỉ hiệu quả khi chuyển tải được hai thông điệp quan trọng:

- Một là, mục đích của pháp luật là nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân;
- Hai là, khuyến khích và hướng dẫn người dân sử dụng pháp luật với tư cách là một công cụ hữu hiệu để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mình.[1]

1.2.4 Chủ thể tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Để một hoạt động PBGDPL được diễn ra hiệu quả và thành công, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đặt ra, việc xác định các chủ thể được tổ chức hoạt động này là một yếu tố rất quan trọng.

Ở cấp cơ sở, hoạt động PBGDPL được triển khai trên thực tế do ba nhóm chủ thể thực hiện bao gồm: (i) Cơ quan nhà nước; (ii) Các tổ chức đoàn thể (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận); (iii) Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

UBND cấp xã là cơ quan có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về PBGDPL và tổ chức triển khai các hoạt động PBGDPL cụ thể.[2] Đối với công tác PBGDPL cho một số đối tượng yếu thế, UBND cấp xã phải phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan như: Bộ đội biên phòng, công an, hải quan, kiểm lâm, cảnh sát biển trong quá trình PBGDPL cho người dân ở v**ùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân**[3]; tổ chức

1- Xem: Cho, Young Nam. "Law Dissemination Campaign in China: The Origin of Chinese 'Rule of Law' Policy." *Journal of International and Area Studies*, vol. 21, no. 2, 2014, pp. 27-44. *JSTOR*, www.jstor.org/stable/43490504 (truy cập ngày 23/6/2021).
2- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 6, khoản 2, điểm c.
3- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 17, khoản 4.

công đoàn trong PBGDPL cho người lao động trong các doanh nghiệp[4]; cơ quan lao động - thương binh và xã hội; tổ chức người khuyết tật các cấp trong quá trình PBGDPL cho người khuyết tật[5]…

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận (như Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân Việt Nam,…) có trách nhiệm tham gia phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan thực hiện PBGDPL cho người dân.[6]

Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong xã hội có quyền tự do tham gia thực hiện các hoạt động PBGDPL cho các chủ thể khác. Đặc biệt, Nhà nước khuyến khích các tổ chức hành nghề về pháp luật và tổ chức xã hội - nghề nghiệp về pháp luật tham gia các hoạt động PBGDPL miễn phí cho Nhân dân; tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia PBGDPL miễn phí cho Nhân dân.[7]

Một hoạt động PBGDPL có thể được thực hiện bởi một hoặc nhiều chủ thể khác nhau. Do vậy, khi xác định chủ thể, thông thường người thiết kế hoạt động PBGDPL cũng cần xác định tất cả các chủ thể tham gia, phân công công việc cụ thể cho từng chủ thể theo chức năng/năng lực của họ cũng như cơ chế phối hợp trong việc thực hiện hoạt động PBGDPL giữa các chủ thể khác nhau.

Chủ thể không được xác định một cách độc lập mà phụ thuộc vào tất cả các yếu tố đã trình bày ở trên, trong đó trực tiếp là đối tượng mục tiêu và vấn đề, nội dung pháp luật. Rõ ràng, chỉ có những chủ thể nhất định mới có đủ năng lực và thẩm quyền để tổ chức PBGDPL trong những lĩnh vực pháp luật nhất định. Trong quá trình xác định chủ thể, cần phải tính toán đến tính phù hợp giữa chủ thể với đối tượng và lĩnh vực pháp luật. Chỉ những chủ thể có kiến thức nhất định về các lĩnh vực pháp luật, nắm vững mục đích, yêu cầu của hoạt động PBGDPL, đồng thời có đủ kỹ năng truyền tải thông tin phù hợp với năng lực học tập, tiếp thu của đối tượng mục tiêu mới bảo đảm cho một hoạt động PBGDPL hiệu quả, thành công.

1.2.5 Phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Khi đã xác định được mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, chủ thể thì bước tiếp theo là xác định phương thức PBGDPL phù hợp. Phương thức này được xác định bởi dạng thức chứa đựng nội dung thông tin và các kênh, cách

4- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 18, khoản 4.
5- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 20, khoản 4.
6- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 29, khoản 2.
7- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PBGDPL năm 2012, Điều 9, khoản 1.

thức để truyền tải thông tin. Tất nhiên, không chỉ có một phương thức được sử dụng trong hoạt động PBGDPL, nhưng phương thức nào được lựa chọn cũng phải căn cứ vào sự tương thích giữa nó với các yếu tố còn lại. Ví dụ: tài liệu trực tuyến có thể truyền tải thông tin rất nhanh và chính xác nhưng sẽ không thể có tác dụng đối với những khu vực không có internet; tài liệu in nhiều chữ thông thường sẽ không thích hợp để truyền tải thông tin cho người mù, người không biết chữ;…

Thực tiễn ở Việt Nam, cũng như trên thế giới cho thấy, thông tin pháp luật có thể được chứa đựng và truyền đạt ở các dạng cơ bản sau đây:

- *Một là*, các ***thông tin được in ấn***, gồm có sách in (sách chuyên khảo; văn bản pháp luật); tờ rơi, tờ gấp, tờ thông tin quảng cáo; băng-rôn, khẩu hiệu, áp phích, tranh cổ động;… được phân phối khá phổ biến tại nhiều địa điểm, thông qua nhiều phương thức khác nhau. Ở cấp cơ sở, có thể kể đến tủ sách pháp luật tại UBND xã; các tờ rơi, tờ gấp, băng-rôn, khẩu hiệu,… về các chủ đề pháp luật khác nhau như phòng chống ma túy, phòng chống tác hại của thuốc lá,… Đây là một định dạng quan trọng để tiếp cận người dân có thu nhập thấp và có hoàn cảnh khó khăn khi không cần thêm bất kỳ nguồn lực nào từ phía đối tượng. Tuy nhiên, các dạng tài liệu in không phải lúc nào cũng hữu ích cho những người có trình độ văn hóa hoặc học vấn thấp, những người khiếm thị hoặc hiệu quả hơn các hình thức PBGDPLkhác. Để phát huy hiệu quả của dạng tài liệu này, các kênh phân phối cần dễ tiếp cận.
- *Hai là,* ***các thông tin trực tuyến***, gồm văn bản được số hóa, các công cụ tương tác (biểu mẫu trực tuyến, cây/sơ đồ quyết định,…), âm thanh và video trực tuyến,… được truyền tải thông qua các trang web, mạng xã hội (ví dụ, Facebook, Zalo, Lotus), các dịch vụ nhắn tin, trò chuyện trực tuyến (ví dụ, Zalo, Viber), hay đào tạo trực tuyến. Dạng thông tin này vô cùng đa dạng, sẵn có và thuận tiện cho người sử dụng. Hầu hết các thông tin đều có thể được tra cứu trên mạng, vào bất kỳ lúc nào và ở bất kỳ đâu có internet. Người sử dụng cũng có thể in ra thông tin để tham khảo sau và chia sẻ theo dạng tài liệu in nếu cần. Tuy nhiên, cách thức truyền thông này phụ thuộc rất lớn vào điều kiện cơ sở hạ tầng và năng lực của người sử dụng. Nếu nơi nào không có internet và/hoặc đối tượng không có thiết bị và kiến thức, kỹ năng sử dụng nó thì dạng thông tin này không thể được truyền tải.
- *Ba là*, các hình thức ***truyền hình, truyền thanh*** đại chúng và cộng đồng. Đây cũng là hình thức truyền thông rộng rãi cho nhiều đối tượng khác nhau và khá phổ biến trong giai đoạn hiện nay. Người dân ở Việt Nam phần lớn đều đã được trang bị ti vi hoặc/và đài radio. Tuy nhiên, việc theo dõi các kênh truyền hình, truyền thanh không được chủ động bằng

việc tra cứu thông tin trên mạng cả về nội dung chương trình và thời gian nên số lượng người theo dõi hình thức này đang có xu hướng giảm, tập trung chủ yếu vào người già và những người không có năng lực, điều kiện sử dụng internet. Ở cơ sở, hệ thống truyền thanh cấp xã cũng thường xuyên được sử dụng cho công tác PDGDPL. Tuy nhiên, kênh truyền thanh này chủ yếu dựa vào năng lực và mức độ nhiệt tình của những người phụ trách hệ thống truyền thanh (chủ yếu là tổ trưởng dân phố và trưởng thôn), bên cạnh đó, cũng cần có nguồn lực để duy trì cơ sở hạ tầng, chuẩn bị nội dung truyền thanh,…

- *Bốn là*, các hình thức ***gặp gỡ, trao đổi trực tiếp*** với đối tượng được PBGDPL thông qua các buổi hội nghị, hội thảo, tư vấn pháp luật tại cộng đồng. Đây là hình thức truyền thống được sử dụng khá phổ biến nhưng do bị hạn chế bởi nguồn lực, nên số lượng sự kiện, thời lượng tổ chức, cũng như số người tham gia là không nhiều. Chính vì vậy, cần thiết kế tỉ mỉ nội dung, phương pháp truyền đạt sao cho phù hợp với thời gian, không gian, điều kiện vật chất và đối tượng mục tiêu để đạt hiệu quả tối ưu. Hình thức này chủ yếu thích hợp khi hướng đến các đối tượng đặc thù cần trợ giúp pháp lý trực tiếp hoặc hoạt động PBGDPL của các tuyên truyền viên pháp luật, những người có uy tín để tiếp tục lan tỏa các thông tin, thông điệp pháp luật đến cộng đồng.
- *Năm là,* các hình thức truyền tải thông tin thông qua các ***sản phẩm văn hoá đặc thù*** (âm nhạc, sân khấu, lễ hội,...). Ví dụ, gần đây, một số bài hát, điệu nhảy đã được sáng tác và biểu diễn khá thành công và có tác dụng truyền tải các thông điệp pháp luật như bài hát "tôi đi bầu cử", các bài hát phòng chống Covid-19 (Ghen cô vi; Đánh giặc Corona,…). Ngoài ra, nhiều ***hình thức truyền tải thông tin khác*** cũng đang được thực hiện khá phổ biến như các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; nhắn tin qua điện thoại,...

Một hoạt động PBGDPL không chỉ được triển khai thông qua một hình thức mà là sự phối kết hợp của nhiều hình thức khác nhau. Các hình thức trên đây cũng không hoàn toàn độc lập mà có thể phối hợp, chuyển hóa lẫn nhau: văn bản in cũng có thể chuyển hóa thành văn bản được số hóa và ngược lại; phát thanh, truyền hình cũng có thể giới thiệu cả thông tin in, thông tin trực tuyến và thông tin về các buổi gặp gỡ, trao đổi trực tiếp; các buổi gặp gỡ, trao đổi trực tiếp cũng có thể kết hợp với việc giới thiệu thông tin được in ấn và thông tin trực tuyến.

Thực tiễn cho thấy, khi thiết kế tài liệu PBGDPL cần tăng cường sử dụng những vụ việc điển hình, những ví dụ minh họa thay vì truyền đạt lý thuyết và nội dung của các văn bản pháp luật. Các bản án và quyết định của Tòa án

đã được công khai, cũng như các vụ việc thường xuyên xảy ra tại địa phương có thể là nguồn tốt để xây dựng các ví dụ minh họa.

Để lựa chọn những phương thức PBGDPL thích hợp, trước hết phải căn cứ vào các yếu tố đã được trình bày ở các mục từ 1.2.1 đến 1.2.4, sau đó phân tích ưu, nhược điểm của từng phương thức để sắp xếp thứ tự ưu tiên. Tuy nhiên, cũng phải căn cứ vào yếu tố tiếp theo là các nguồn lực bảo đảm để lựa chọn các phương thức thích hợp nhất cho một hoạt động PBGDPL nhất định. Trong nhiều trường hợp, hoạt động PBGDPL phải thực hiện lồng ghép vào những sự kiện khác để vừa bảo đảm hiệu quả vừa tiết kiệm nguồn lực. Việc xác định phương thức PBGDPL cũng có thể tiến hành thông qua học tập kinh nghiệm tốt của các địa phương khác.

1.2.6 Các yếu tố, nguồn lực bảo đảm

Để thực hiện bất kỳ một hoạt động nào, đều cần có nguồn lực cụ thể, phù hợp. Các nguồn lực đảm bảo cho hoạt động PBGDPL cần phải xác định, bao gồm:

- *Một là,* ***nguồn kinh phí***. Trước hết, căn cứ vào các yếu tố đã được xác định ở trên, cần lập dự toán kinh phí cho việc tổ chức hoạt động PBGDPL, trong đó xác định các công việc với kinh phí tương ứng và dự kiến nguồn kinh phí được huy động. Ở đây phải xác định là kinh phí ở nguồn nào? Ngân sách Nhà nước chi trả 100% hay Nhà nước và Nhân dân cùng làm, hay là huy động toàn bộ kinh phí từ phía người dân? Đồng thời, cũng cần đánh giá khả năng huy động các nguồn kinh phí này. Nếu nguồn kinh phí không bảo đảm, phải điều chỉnh lại toàn bộ những yếu tố khác, đặc biệt là mục đích, yêu cầu và phương thức thực hiện. Trong thực tiễn, nhiều trường hợp kinh phí chính là yếu tố đầu tiên cần phải xác định khi lập kế hoạch PBGDPL. Phương pháp phân tích chi phí - lợi ích có thể được áp dụng trong trường hợp này để cân đối giữa chi phí bỏ ra và lợi ích thu được từ hoạt động PBGDPL.
- *Hai là,* ***cơ sở vật chất***. Cơ sở vật chất đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai hoạt động PBGDPL. Người chịu trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL phải lập bảng đối chiếu giữa điều kiện cơ sở vật chất hiện có với các phương thức dự kiến để quyết định phương thức nào phù hợp nhất. Ví dụ: phương thức trực tuyến sẽ không thể áp dụng được khi cơ sở không có internet hoặc/và không có thiết bị kết nối mạng. Hội nghị PBGDPL sẽ không thể tổ chức nếu không có hội trường có đủ sức chứa với hệ thống bàn ghế, thiết bị âm thanh, máy chiếu…

- *Ba là,* ***nguồn nhân lực hỗ trợ***. Để thực hiện một hoạt động PBGDPL thì cần có sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau. Ở đây, không chỉ đề cập đến chủ thể tổ chức hoạt động PBGDPL và đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL (là hai yếu tố đã được đề cập ở trên), mặc dù họ có thể trực tiếp tham gia vào các hoạt động PBGDPL, mà còn là tất cả các nguồn nhân lực cần huy động để thực hiện hoạt động PBGDPL như chuyên gia, tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng, những người trung gian,...
- Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và những người có uy tín ở địa phương và có kiến thức, am hiểu về pháp luật. Những người này được cung cấp văn bản pháp luật; được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL; hưởng thù lao, chế độ theo quy định của pháp luật.[8] Cấp cơ sở có thể mời báo cáo viên pháp luật cấp trên (cấp huyện, cấp tỉnh hoặc cấp trung ương), chuyên gia, người diễn tiểu phẩm… để hỗ trợ thực hiện hoạt động PBGDPL.

Thực tiễn cho thấy, Nhà nước không thể bảo đảm bố trí đầy đủ nguồn lực thực hiện, nên việc tận dụng nguồn lực của cộng đồng là cần thiết và góp phần giúp cho các hoạt động PBGDPL được thực hiện một cách thường xuyên và bền vững hơn. Muốn huy động nguồn lực trong cộng đồng, mỗi hoạt động PBGDPL đều phải đáp ứng thiết thực những nhu cầu chính đáng của người dân trong thực tiễn; đồng thời, các sáng kiến PBGDPL trong cộng đồng cũng phải được chính quyền cơ sở ủng hộ và hỗ trợ về chuyên môn.

- Ngoài ra, ***không gian và thời gian*** cũng là yếu tố bảo đảm cho sự thành công của các hoạt động PBGDPL. Trong mối tương quan với các phương thức truyền thông cụ thể cũng như chủ thể và đối tượng mục tiêu của PBGDPL, không gian và thời gian đóng một vai trò đặc biệt quan trọng, do đó cần phải tính toán rất kỹ lưỡng trong suốt quá trình lập kế hoạch và tổ chức hoạt động PBGDPL. Trong trường hợp thông tin được truyền tải một cách trực tiếp đến đối tượng thông qua các sự kiện như hội nghị, hội thảo, gặp gỡ - tư vấn trực tiếp,… thì thời gian và không gian là yếu tố có tính chất quyết định. Nếu sự kiện được tổ chức vào thời gian không phù hợp thì sẽ có ít người tham dự hoặc người tham dự không phải là đối tượng mục tiêu. Nếu không có địa điểm tổ chức phù hợp thì thậm chí sự kiện không thể được tổ chức. Các chương trình truyền thông theo thời gian thực hiện cũng cần lựa chọn khoảng thời gian thích hợp thì mới thu hút được đúng về thành phần và đủ về số lượng đối tượng tham dự.

8- Luật PBGDPL năm 2012, Điều 3

1.2.7 Cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm

Đây là yếu tố quan trọng trong tất cả các chuỗi hoạt động tuần hoàn. Hoạt động PBGDPL cũng không phải là ngoại lệ. Để làm được điều này, ngay từ khâu lập kế hoạch, các tiêu chí đánh giá mức độ thành công của hoạt động PBGDPL đã phải được xác định và tổ chức đo đếm trong suốt quá trình tổ chức thực hiện. Qua đó, có thể xác định những việc đã làm tốt, những việc còn cần phải điều chỉnh để rút kinh nghiệm cho các hoạt động tiếp theo.

Cơ chế giám sát, đánh giá có thể được xây dựng theo hướng lập hồ sơ toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện theo những biểu mẫu nhất định với các tiêu chí đánh giá kèm theo. Các tiêu chí này có thể là chi phí cho từng công việc hoặc cho cả hoạt động; số lượng, thành phần đối tượng tham gia; giá trị gia tăng tạo ra trong nhận thức của đối tượng; mức độ hài lòng của đối tượng đối với hoạt động PBGDPL; những ý kiến đóng góp của các bên liên quan nhằm cải thiện mức độ thành công của hoạt động PBGDPL; tỷ suất chi phí trên số lượng đối tượng tham dự, giá trị gia tăng trong nhận thức và trên mức độ hài lòng của họ; khả năng duy trì và phát triển hoạt động PBGDPL này trong tương lai;…

Có nhiều phương pháp để đo đếm các chỉ số đó. Trong thực tiễn, một trong những phương pháp đơn giản được sử dụng khá rộng rãi là điều tra dùng bảng hỏi đối với các bên liên quan, đặc biệt là đối tượng được PBGDPL. Ví dụ: Khi tổ chức một hội nghị tập huấn, ban tổ chức có thể dùng bảng hỏi ngay trước hội nghị để đo đếm mức độ nhận thức và sau đó kiểm tra lại mức độ này ngay khi kết thúc hội nghị. Điều này cho phép nhà tổ chức đánh giá được giá trị gia tăng trong nhận thức của những người tham dự. Trong quá trình tập huấn, cũng có thể tổ chức điều tra phản hồi của những người tham dự ngay sau ngày đầu tiên để điều chỉnh kịp thời phương pháp cho phù hợp với đối tượng.

Toàn bộ kết quả giám sát, đánh giá sẽ được chia sẻ trong các sự kiện tổng kết, rút kinh nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau. Điều quan trọng nhất là hồ sơ của mỗi hoạt động PBGDPL cần được lưu trữ theo quy chuẩn với những số liệu, tài liệu cụ thể, xác thực để phục vụ cho các hoạt động PBGDPL kế tiếp.

Công việc này có thể khá khó khăn lúc ban đầu, tuy nhiên, khi đã thực hiện tốt ở lần thứ nhất, có thể sử dụng lại quy trình và hệ thống công cụ, biểu mẫu ở những lần sau, giúp công tác PBGDPL thực sự thuận lợi và dễ dàng.

2

HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG QUY TRÌNH CƠ BẢN PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP SƠ SỞ

Nội dung của phần này là hướng dẫn các chủ thể thực hiện hoạt động PBGDPL theo quy trình cơ bản PBGDPL ở cấp cơ sở. Theo đó, các nội dung của mục 1 sẽ được tái hiện một cách tóm lược, thông qua việc triển khai thực hiện các bước với các công cụ tương ứng.

Một hoạt động PBGDPL thường trải qua các bước sau đây (xem Biểu đồ 3):

- Bước 1 – Chuẩn bị thực hiện. Bước này cần:
    - Định hình và xác định đầy đủ các yếu tố tham gia vào hoạt động PBGDPL;
    - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động PBGDPL;
    - Xây dựng chương trình, kịch bản tổ chức hoạt động PBGDPL.
- Bước 2 – Tổ chức thực hiện. Bước này cần:
    - Triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình và kịch bản đã đề ra;
    - Xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.
- Bước 3 – Giám sát, tổng kết, đánh giá. Bước này cần:
    - Thực hiện các hoạt động giám sát, đánh giá;
    - Tổ chức tổng kết hoạt động PBGDPL.

Biểu đồ 3: Các bước của một hoạt động PBGDPL

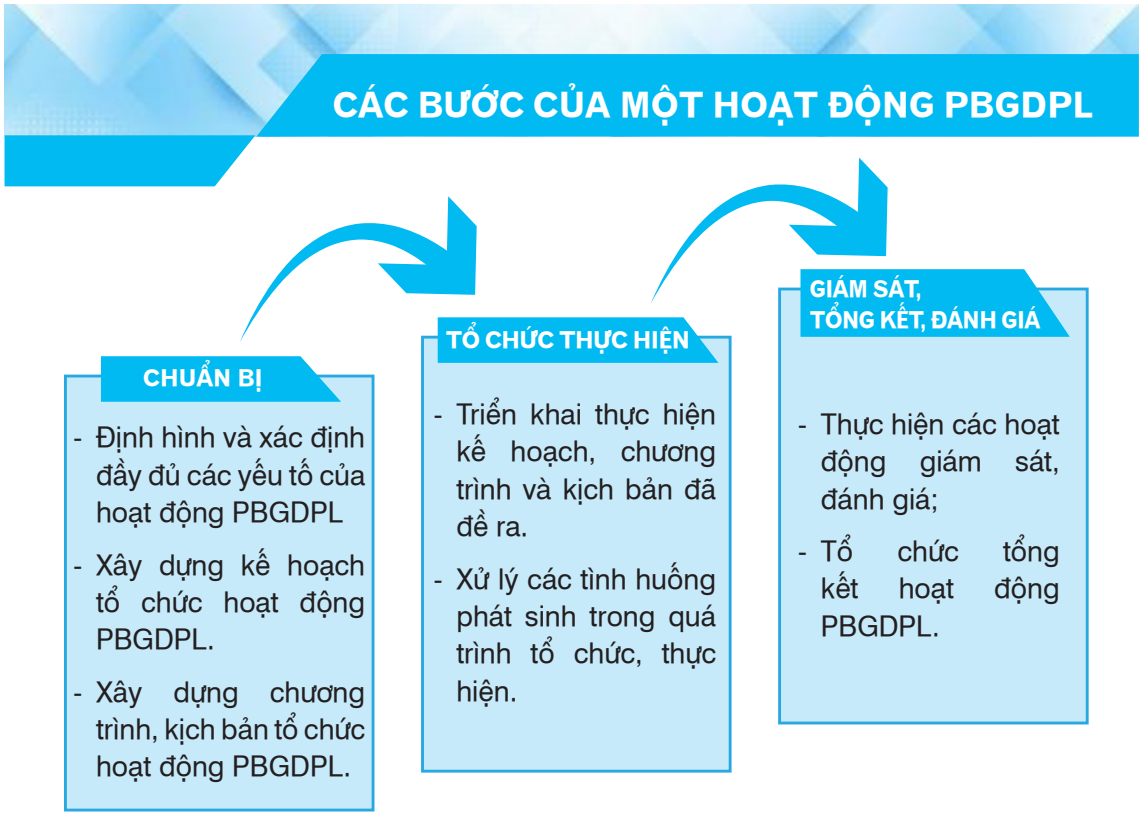

2.1 BƯỚC 1: CHUẨN BỊ THỰC HIỆN MỘT HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Công tác chuẩn bị đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến sự thành công của một hoạt động PBGDPL. Do đó, trước tiên, cần chuẩn bị dự thảo kế hoạch thực hiện hoạt động PBGDPL, trong đó phác thảo đầy đủ nhất toàn bộ các yếu tố tham gia vào quá trình PBGDPL. Kế hoạch càng chi tiết, tỉ mỉ thì khi tổ chức thực hiện càng chủ động và dễ đạt được kết quả mong đợi.

Việc chuẩn bị có thể bắt đầu khi chính quyền cơ sở (xã, phường, thị trấn…) được giao triển khai thực hiện một hoạt động PBGDPL nào đó từ cấp trên hoặc cũng có thể do chính quyền cơ sở chủ động, căn cứ vào nhận thức và nhu cầu pháp luật của người dân địa phương, quyết định thực hiện một hoạt động PBGDPL nhất định để giải quyết các vấn đề cụ thể của địa phương mình.

Công việc 1: Xác định tất cả các yếu tố có tác động, ảnh hưởng đến hoạt động PBGDPL

Khi đã có ý tưởng thực hiện một hoạt động PBGDPL, người có trách nhiệm thực hiện công tác chuẩn bị (thông thường là công chức tư pháp - hộ tịch) sẽ tiến hành xác định tất cả các yếu tố có tác động, ảnh hưởng đến hoạt động PBGDPL thông qua việc trả lời các câu hỏi đặt ra. Toàn bộ công việc này được thể hiện ở Biểu đồ 4. Phần tiếp theo sẽ cụ thể hoá từng vấn đề đặt ra với những công cụ tương ứng để người làm công tác chuẩn bị sử dụng để thực hiện nhiệm vụ của mình.

Công việc 2: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động PBGDPL

Sau khi đã xác định và phân tích tất cả các yếu tố liên quan có tác động, ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động PBGDPL, công việc tiếp theo cần thực hiện là xây dựng kế hoạch, trong đó xác định rõ mục đích, yêu cầu; đối tượng tham dự; thời gian, địa điểm tổ chức; nội dung; phân công trách nhiệm thực hiện; các điều kiện bảo đảm.

Công việc 3: Chuẩn bị chương trình, kịch bản tổ chức một hoạt động PBGDPL cụ thể

Khi tổ chức các hoạt động PBGDPL, ngoài kế hoạch tổ chức cần xây dựng chương trình, kịch bản tổ chức chi tiết, trong đó xác định rõ vào thời gian, địa điểm nào thì ai sẽ thực hiện công việc gì cũng như cơ chế phối hợp giữa các bên tham gia, dự liệu các tình huống phát sinh để bảo đảm hoạt động này được tổ chức một cách chủ động, hiệu quả.

2.1.1 Xác định tất cả các yếu tố có tác động, ảnh hưởng đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1.1.1 Xác định mục đích, yêu cầu

Mục đích:

Mục đích chung của hoạt động PBGDPL là nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân để họ tự giác tuân thủ pháp luật, bảo vệ mình khi quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, cũng như tham gia tích cực vào công tác phòng, chống vi phạm pháp luật.

Từ mục đích chung, các mục đích cụ thể có thể được xác định phù hợp với các hình thức PBGDPL khác nhau:

- Nâng cao nhận thức pháp luật cho đối tượng mục tiêu thông qua việc truyền tải thông tin pháp luật đến người dân để họ biết rằng mọi quan hệ xã hội đều được pháp luật điều chỉnh; khi tham gia quan hệ đó, người dân có những quyền và nghĩa vụ nhất định; chỉ cho họ cách thức để

thực hiện các quyền và nghĩa vụ đó. Mục đích này thích hợp cho các hình thức PBGDPL sau:

- Họp báo, thông cáo báo chí;
- Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật;
- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư;
- Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật;
- Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở;
- Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;
- Các hình thức PBGDPL khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác này đem lại hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức pháp luật cho đối tượng mục tiêu thông qua việc giải quyết trực tiếp những vấn đề pháp lý cho người dân. Mục đích này thích hợp cho hình thức PBGDPL, thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

Yêu cầu:

Yêu cầu của công tác PBGDPL chính là chỉ tiêu đầu ra cần đạt được của một hoạt động PBGDPL. Đây là những thước đo cụ thể cho tính hiệu quả của chính hoạt động PBGDPL đó, bao gồm:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm cả pháp luật về công tác PBGDPL và pháp luật về nội dung cần phổ biến, giáo dục;
- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn:
  - Phù hợp với đối tượng mục tiêu;
  - Khả thi về nguồn lực bảo đảm;
  - Có khả năng duy trì bền vững;
  - Có khả năng thích nghi với những thay đổi.
- Làm thay đổi nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

Biểu đồ 4: Quy trình xác định đầy đủ các yếu tố tham gia vào hoạt động PBGDPL

Mục đích, yêu cầu	• Mục đích của hoạt động PBGDPL là gì? • Hoạt động PBGDPL phải đáp ứng những yêu cầu nào?
Đối tượng mục tiêu	• Ai là đối tượng mà hoạt động PBGDPL hướng tới? • Đối tượng đó có những đặc điểm gì liên quan đến hoạt động PBGDPL?
Vấn đề pháp luật	• Vấn đề pháp luật nào cần được phổ biến, giáo dục? • Vấn đề pháp luật đó giải quyết quyền và lợi ích của những đối tượng nào? • Mức độ PBGDPL đến đối tượng mục tiêu?
Chủ thể	• Ai là người tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL? Cơ chế phân công, phân nhiệm và phối hợp giữa các chủ thể thực hiện?
Phương thức	• Thông tin pháp luật tồn tại dưới những dạng nào? • Kênh thông tin nào được sử dụng để truyền tải thông tin pháp luật?
Yếu tố, nguồn lực bảo đảm	• Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động PBGDPL? • Kinh phí, nguồn tài chính nhân lực nào có thể sử dụng, cho hoạt động PBGDPL?
Cơ chế giám sát, đánh giá	• Tiêu chí, chỉ tiêu nào đánh giá mức độ thành công của hoạt động PBGDPL? • Phương pháp nào được sử dụng để giám sát, đánh giá hoạt động PBGDPL?

2.1.1.2 Xác định đối tượng mục tiêu

Như đã trình bày ở trên, đối tượng mục tiêu vừa là điểm xuất phát vừa là đích đến của hoạt động PBGDPL. Trong giai đoạn chuẩn bị, cần phải xác định đối tượng mục tiêu và tìm hiểu các đặc điểm của họ để đảm bảo hoạt động PBGDPL tác động đúng "địa chỉ" và giải quyết được nhu cầu pháp luật của đối tượng.

Các đặc điểm của đối tượng mục tiêu cần lưu ý bao gồm:

- Nhu cầu về các thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục và năng lực giải quyết nhu cầu pháp lý của đối tượng;
- Năng lực đáp ứng nhu cầu PBGDPL;
- Bối cảnh, nền tảng văn hóa và hoàn cảnh của đối tượng;
- Đặc điểm nhân khẩu học (độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, dân tộc, tôn giáo, tình trạng hôn nhân, trình độ học vấn, sở thích, thói quen…) của đối tượng;
- Năng lực sử dụng công nghệ của đối tượng.

Để xác định đối tượng mục tiêu, có thể sử dụng Biểu mẫu 1.

2.1.1.3 Xác định vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật

Sau khi đã xác định được đối tượng mục tiêu, bước tiếp theo là xác định vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục. Bước này trả lời cho câu hỏi: Phổ biến, giáo dục cái gì và ở mức độ như thế nào?

Vấn đề hay nội dung pháp luật cần được phổ biến, giáo dục:

Vấn đề hay nội dung pháp luật cần được phổ biến, giáo dục được xác định theo thứ tự ưu tiên căn cứ vào các yếu tố sau đây:

- *Căn cứ nhận thức và nhu cầu pháp luật của người dân địa phương:* Chính quyền cấp cơ sở xác định các vấn đề, nội dung pháp lý cần thiết và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên với các tiêu chí khác nhau để tổ chức các hoạt động PBGDPL phù hợp với nhu cầu và năng lực của địa phương mình. Các tiêu chí xác định thứ tự ưu tiên có thể là: (1) Vấn đề được nhiều người dân địa phương quan tâm nhất; (2) Vấn đề phát sinh nhiều mâu thuẫn, vi phạm nhất trên địa bàn.
- *Căn cứ việc triển khai các chương trình PBGDPL của cấp trên tại cơ sở:* Trong trường hợp này, vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục đã được xác định từ trước. Vì vậy, chính quyền cơ sở chỉ cần tìm hiểu, nắm vững nội dung pháp luật cần phổ biến, giáo dục và lựa chọn phương thức triển khai phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương mình.
- *Căn cứ vào nguồn lực hiện có của địa phương dành cho công tác PBGDPL:* gồm cả nguồn nhân lực, kinh phí và cơ sở vật chất có thể huy động cho hoạt động PBGDPL.

Có thể xác định vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật thông qua Biểu mẫu 1 và Biểu mẫu 2.

Mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục:

Mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục cũng cần được xác định để lựa chọn nội dung và phương thức truyền tải phù hợp. Có thể có hai mức độ thông tin sau:

- Thông tin khái quát và hướng dẫn người dân tự tìm hiểu sâu hơn. Ví dụ: Giới thiệu những nội dung cơ bản của một đạo luật.
- Thông tin cụ thể, trực tiếp thông qua hướng dẫn cụ thể cho người dân thực hiện một công cụ pháp lý cụ thể. Ví dụ: Hướng dẫn người dân các bước để khởi kiện vụ việc ra Toà án hoặc thực hiện một thủ tục hành chính nào đó.

2.1.1.4 Xác định chủ thể tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Để một hoạt động PBGDPL được diễn ra hiệu quả và thành công, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đặt ra, việc xác định các chủ thể được tổ chức hoạt động này là một yếu tố rất quan trọng. Nếu chủ thể không xác định được, hoặc nếu xác định được nhưng chủ thể lại không có đủ năng lực để tổ chức thì hoạt động PBGDPL sẽ không thể diễn ra hoặc hiệu quả đạt được sẽ không cao, không đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Ở cấp cơ sở, hoạt động PBGDPL được triển khai trên thực tế do ba nhóm chủ thể thực hiện bao gồm: (i) Cơ quan nhà nước; (ii) Các tổ chức đoàn thể (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận); (iii) Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Chủ thể không được xác định một cách độc lập mà phụ thuộc vào tất cả các yếu tố đã trình bày ở trên, trong đó trực tiếp là đối tượng mục tiêu và vấn đề, nội dung pháp luật cần phổ biến, giáo dục. Trong quá trình xác định chủ thể, cần phải tính toán đến tính phù hợp giữa chủ thể với đối tượng và lĩnh vực pháp luật. Chỉ những chủ thể có kiến thức nhất định về vấn đề pháp luật, nắm vững mục đích, yêu cầu của hoạt động PBGDPL, đồng thời có đủ kỹ năng chuyển tải thông tin phù hợp với năng lực học tập, tiếp thu của đối tượng mục tiêu mới đảm bảo cho một hoạt động PBGDPL thành công.

Một hoạt động PBGDPL có thể được thực hiện bởi một hoặc nhiều chủ thể khác nhau. Do vậy, khi xác định chủ thể, thông thường người thiết kế hoạt động PBGDPL cũng cần xác định tất cả các chủ thể tham gia, phân công công việc cụ thể cho từng chủ thể theo chức năng/năng lực của họ cũng như cơ chế phối hợp trong việc thực hiện hoạt động PBGDPL giữa các chủ thể khác nhau.

Biểu mẫu 3 là công cụ để xác định các chủ thể tổ chức và tham gia hoạt động PBGDPL.

2.1.1.5 Xác định phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Khi đã xác định được mục đích, yêu cầu, đối tượng, nội dung, chủ thể thì bước tiếp theo là cần phải xác định phương thức PBGDPL phù hợp. Phương thức này được xác định bởi dạng thức chứa đựng nội dung thông tin và các kênh, cách thức để chuyển tải thông tin pháp luật. Thực tiễn ở Việt Nam cũng như trên thế giới cho thấy, thông tin pháp luật có thể được chứa đựng và truyền tải ở các dạng cơ bản sau đây:

- Các ***thông tin được in ấn***, gồm có sách in dài (sách chuyên khảo; văn bản pháp luật); tờ gấp, tờ rơi, băng-rôn, khẩu hiệu, áp phích, tranh cổ động;…

- Các ***thông tin trực tuyến***, gồm văn bản được số hóa, các công cụ tương tác (biểu mẫu trực tuyến, cây/sơ đồ quyết định,…), âm thanh và video trực tuyến,… được truyền tải thông qua các trang web, mạng xã hội (ví dụ: Facebook, Zalo, Lotus); các dịch vụ nhắn tin, trò chuyện trực tuyến (ví dụ: Zalo, Viber); các dạng hội nghị, hội thảo, thi, đào tạo pháp luật trực tuyến sẵn có trên mạng hoặc theo thời gian thực.
- Các hình thức ***truyền hình, truyền thanh*** đại chúng và cộng đồng.
- Các hình thức ***gặp gỡ, trao đổi trực tiếp*** với đối tượng được PBGDPL thông qua các buổi hội nghị, hội thảo, tư vấn pháp luật tại cộng đồng.

Biểu mẫu 4 xác định dạng và kênh thông tin được sử dụng trong hoạt động PBGDPL.

2.1.1.6 Xác định các yếu tố, nguồn lực bảo đảm

Để thực hiện bất kỳ một hoạt động nào, đều cần có nguồn lực cụ thể, phù hợp. Các nguồn lực bảo đảm cho hoạt động PBGDPL cần phải xác định, bao gồm:

- ***Kinh phí***. Trước hết, căn cứ vào các yếu tố đã được xác định ở trên, cần lập dự toán kinh phí cho việc tổ chức hoạt động PBGDPL, trong đó xác định các công việc với kinh phí tương ứng và dự kiến nguồn kinh phí được huy động.
- ***Cơ sở vật chất***. Người chịu trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL phải lập bảng đối chiếu giữa điều kiện cơ sở vật chất hiện có với các phương thức dự kiến để quyết định phương thức nào phù hợp nhất.
- ***Không gian và thời gian*** cũng là yếu tố bảo đảm cho sự thành công của các hoạt động PBGDPL. Trong trường hợp thông tin được truyền tải một cách trực tiếp đến đối tượng thông qua các sự kiện như hội nghị, hội thảo, gặp gỡ - tư vấn trực tiếp,… thì thời gian và không gian là một trong những yếu tố có tính chất quyết định đến số lượng người tham dự và chất lượng của hoạt động PBGDPL.
- ***Nhân lực thực hiện hoạt động PBGDPL***.

Để xác định các yếu tố, nguồn lực bảo đảm, có thể sử dụng Biểu mẫu 5.

Cần lưu ý thời điểm tổ chức hoạt động PBGDPL phải phù hợp với lịch sinh hoạt và công việc của người dân tại địa phương. Thời gian cho một hoạt đông PBGDPL cũng không nên quá dài để bảo đảm sự tập trung và phù hợp với nhận thức của người dân.

2.1.1.7 Xác định cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm

Ngay từ khâu lập kế hoạch, các tiêu chí đánh giá mức độ thành công của hoạt động PBGDPL đã phải được xác định và tổ chức đo đếm trong suốt quá trình tổ chức thực hiện. Qua đó, có thể xác định những việc đã làm tốt, những việc còn cần phải điều chỉnh để rút kinh nghiệm cho các hoạt động tiếp theo. Toàn bộ kết quả của việc giám sát, đánh giá cần phải được chia sẻ trong các sự kiện tổng kết, rút kinh nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

Có thể dùng một số tiêu chí sau đây để đánh giá hiệu quả của một hoạt động PBGDPL:

- Mức độ gia tăng hiểu biết pháp luật của đối tượng mục tiêu;
- Số lượng, thành phần đối tượng tham gia;
- Mức độ hài lòng của đối tượng đối với hoạt động PBGDPL;
- Chi phí cho từng công việc hoặc cho cả hoạt động;
- Tỷ suất chi phí trên số lượng đối tượng tham dự, trên giá trị gia tăng trong hiểu biết pháp luật và trên mức độ hài lòng của họ;
- Khả năng duy trì và phát triển dạng hoạt động PBGDPL này trong tương lai;...

Có thể sử dụng Biểu mẫu 6 và Biểu mẫu 9 để xác định cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm.

2.1.2 Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Sau khi đã xác định đầy đủ và phân tích các yếu tố có tác động, ảnh hưởng đến hoạt động PBGDPL dự định tiến hành, công việc tiếp theo là cần phải xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động PBGDPL trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực chất, việc lập kế hoạch này là kết quả của toàn bộ các phân tích ở công việc trước. Qua cân nhắc các yếu tố trong mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau, kế hoạch chính là việc khẳng định dự định sẽ thực hiện hoạt động PBGDPL với các nội dung cụ thể:

- Mục đích, yêu cầu của hoạt động PBGDPL;
- Đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL (số lượng, thành phần);
- Nội dung, hình thức của hoạt động PBGDPL;
- Địa điểm, thời gian tổ chức hoạt động PBGDPL;
- Tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL, trong đó xác định rõ các chủ thể tham gia, phân công cụ thể trách nhiệm và phương thức phối hợp;
- Kinh phí: Dự toán kinh phí và dự kiến nguồn kinh phí tổ chức hoạt động PBGDPL.

Để theo dõi tiến độ và đánh giá hiệu quả thực hiện toàn bộ công việc của hoạt động PBGDPL, kèm theo kế hoạch, cần xây dựng bảng phân công công việc với chủ thể chủ trì, chủ thể phối hợp, nội dung công việc, thời gian thực hiện, kết quả đầu ra (xem Biểu mẫu 7).

2.1.3 Xây dựng chương trình, kịch bản tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể

Nếu như kế hoạch mang tính chất tổng thể thì để tổ chức một sự kiện PBGDPL một cách bài bản và chủ động, cần phải chi tiết hoá kế hoạch thành chương trình, kịch bản chi tiết tổ chức thực hiện.

Ví dụ: Khi tổ chức một hội nghị PBGDPL, cần phải xây dựng chương trình của hội nghị, bao gồm những nội dung cơ bản của hội nghị, thời gian thực hiện và người thực hiện tương ứng. Chương trình này một mặt cần được đưa vào tài liệu hội nghị để những người tham gia tiện theo dõi, nhưng cũng là chất liệu để Ban tổ chức xây dựng kịch bản chi tiết cho riêng mình nhằm tổ chức sự kiện một cách bài bản và chuẩn xác. Có thể tham khảo một mẫu chương trình hội nghị tại Biểu mẫu 8.

Về cơ bản, kịch bản chi tiết cũng được xây dựng tương tự như chương trình và phải khớp nối với chương trình, tuy nhiên, nó hướng đến việc để Ban tổ chức điều hành mọi mặt công việc, đảm bảo cho sự kiện PBGDPL được tổ chức đúng lịch trình, bảo đảm nội dung và chuyển tải được thông điệp. Sự kiện càng trang trọng, càng cần có kịch bản chi tiết để người chủ trì chủ động điều hành, giúp cho các hoạt động được diễn tiến một cách liên tục và logic.

Thông thường, khi tổ chức các sự kiện như hội nghị, ngoài chương trình đã đề cập ở trên, còn cần có:

- Kịch bản lễ tân tiếp đón đại biểu, trong đó xác định các mốc thời gian, chủ thể thực hiện và phân công cụ thể cho từng chủ thể trong việc tiếp ai? Tiếp như thế nào? Vào thời gian nào? Bố trí, sắp xếp vị trí chỗ ngồi?
- Kịch bản dành cho người dẫn chương trình, trong đó xác định các mốc thời gian và những hoạt động tương ứng của người dẫn chương trình, khi nào lên sân khấu hoặc đứng nói trong cánh gà? nói nội dung gì? vào lúc nào?
- Kịch bản kỹ thuật dành cho các kỹ thuật viên phục vụ sự kiện như âm thanh, ánh sáng để họ điều chỉnh các hiệu ứng cho thích hợp. Ví dụ khi hô chào cờ phải bật Quốc ca, khi tiến hành hoạt động vinh danh, khen thưởng thì bật nhạc nền vui tươi...

Ngay cả đối với các diễn giả, các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cũng cần xây dựng kịch bản cho riêng mình, trong đó xác định

đề cương các nội dung cần trình bày, xác định khung thời gian nhất định để trình bày từng nội dung, cũng như các vấn đề cần lưu ý về nội dung và phương pháp truyền tải thông tin để bảo đảm đáp ứng tốt yêu cầu đặt ra của sự kiện PBGDPL.

Trên thực tế, kế hoạch được lập chi tiết, cụ thể nhưng cũng có thể phát sinh sự cố trong quá trình thực hiện. Do đó, người chuẩn bị chương trình, kịch bản cũng cần dự liệu những sự cố và phương án xử lý để bảo đảm chương trình được diễn ra thuận lợi. Chẳng hạn, có thể mất điện trong lúc tổ chức sự kiện và do vậy cần chuẩn bị máy phát điện (nếu có) và có phương án liên tục chương trình trong thời gian chờ chuyển đổi nguồn điện, tránh trường hợp bị động, ảnh hưởng đến hiệu quả của sự kiện.

2.2 BƯỚC 2: TỔ CHỨC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Sau khi đã hoàn tất bước chuẩn bị, bước tiếp theo là tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL. Ở bước này, cần chú ý một số vấn đề sau đây:

- Cần bám sát kế hoạch, chương trình và kịch bản đã đề ra trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL. Khi khâu chuẩn bị đã được thực hiện một cách tổng thể và bài bản, việc tuân thủ nghiêm ngặt mọi mặt theo dự kiến chắc chắn sẽ bảo đảm cho thành công của hoạt động PBGDPL.
- Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là tuân thủ một cách rập khuôn, máy móc. Khi điều kiện thay đổi hoặc có sự cố xảy ra, cũng cần phải xử lý công việc một cách hết sức uyển chuyển, trên tinh thần luôn luôn hướng tới mục tiêu nhằm bảo đảm tối đa việc đạt được mục tiêu của hoạt động PBGDPL.

2.3 BƯỚC 3: GIÁM SÁT VÀ TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Như đã trình bày ở trên, cơ chế giám sát, đánh giá đã được thiết kế từ trước và được thực hiện ngay trong quá trình tổ chức hoạt động PBGDPL. Tuy nhiên, chỉ có thể đánh giá một cách chính xác hiệu quả của hoạt động PBGDPL sau khi nó đã kết thúc, thậm chí trong dài hạn, còn cần thêm nhiều thời gian để đánh giá sự thay đổi trong nhận thức và hành vi của đối tượng mục tiêu.

Việc giám sát hoạt động PBGDPL được thực hiện trong suốt quá trình thực hiện hoạt động này, thông qua cơ chế báo cáo lãnh đạo cơ sở về tiến trình hoạt động và giám sát chéo giữa các bên tham gia tổ chức hoạt động. Nội dung giám sát cần gắn với kế hoạch PBGDPL (đối tượng, thời gian, kinh phí…).

Việc tổng kết, đánh giá cần phải xác định chính xác hiệu quả của hoạt động PBGDPL đã thực hiện, đồng thời tìm kiếm những bài học để nâng cao hiệu quả của các hoạt động PBGDPL tiếp theo. Theo đó, việc này không chỉ đánh giá những mặt được, những mặt chưa được của hoạt động PBGDPL mà còn phải chỉ ra những việc cần phát huy, những việc cần tránh và những việc có thể làm tốt hơn trong các hoạt động PBGDPL sẽ thực hiện trong tương lai.

Thông thường, với những hoạt động lớn, việc tổng kết, đánh giá được thực hiện dưới hình thức hội nghị với sự tham gia của tất cả các bên liên quan để đóng góp ý kiến cho báo cáo đánh giá, trên cơ sở đó, Ban tổ chức chỉnh lý, bổ sung để có bản đánh giá cuối cùng, phục vụ cho các hoạt động kế tiếp. Ưu điểm của cách thức này là góp ý trực tiếp cho các bên tham gia, việc đánh giá sẽ được bàn luận kỹ lưỡng, công khai như một hoạt động chuyên môn. Tuy nhiên, việc đánh giá theo phương thức này cần có thời gian và kinh phí nên có thể lồng ghép vào các cuộc họp định kỳ gần nhất của cơ sở. Với những hoạt động nhỏ, có thể không có sự kiện tổng kết, đánh giá nhưng cũng cần có báo cáo đánh giá gửi tới người có trách nhiệm để báo cáo tình hình, đồng thời lưu báo cáo và toàn bộ hồ sơ công việc để phục vụ cho những hoạt động PBGDPL tiếp theo. Với phương thức này, báo cáo đánh giá phải cụ thể về những kết quả đạt được, những hạn chế và biện pháp khắc phục. Những hình ảnh tham gia hoạt động PBGDPL, ý kiến đánh giá của đối tượng được PBGDPL… nên được lưu trong hồ sơ báo cáo tổng kết hoạt động PBGDPL./.

PHỤ LỤC - CÁC BIỂU MẪU

BIỂU MẪU 1:

Xác định đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL

Mục đích: Phân tích đặc điểm của các đối tượng mục tiêu để lựa chọn nội dung và phương thức PBGDPL phù hợp

Các câu hỏi cần trả lời:

- Ai là đối tượng mục tiêu của hoạt động PBGDPL?
- Các đối tượng này có đặc điểm nào liên quan đến hiệu quả của hoạt động PBGDPL?
- Vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục và phương thức PBGDPL nào thích hợp với đối tượng mục tiêu?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

Loại đối tượng	Tiêu chí đánh giá	Nhu cầu và năng lực giải quyết nhu cầu pháp lý	Bối cảnh, nền tảng văn hóa và hoàn cảnh	Đặc điểm nhân khẩu học	Năng lực sử dụng công nghệ
Phụ nữ	Các đặc điểm	Đối tượng mong muốn được tư vấn, giải quyết vấn đề bạo lực gia đình, bình đẳng giới;...	Vùng đồng bào dân tộc thiểu số với tập tục tảo hôn, hôn nhân cận huyết	Nông dân, miền núi, nhiều người không biết chữ	Hầu như không có năng lực
	Đánh giá tính phù hợp với vấn đề pháp luật	Vấn đề bạo lực gia đình, bình đẳng giới	Vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết		Không PBGDPL về công nghệ
	Đánh giá tính phù hợp với phương thức phổ biến	Tư vấn trực tiếp Thông tin pháp luật Hoà giải ở cơ sở			Không phù hợp với phương thức phổ biến sử dụng công nghệ

Đề xuất vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục và phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp

Đối tượng	Vấn đề, nội dung và mức độ thông tin pháp luật cần được phổ biến, giáo dục	Phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật
Phụ nữ	Luật Hôn nhân và gia đình Luật Đất đai ...	Tư vấn trực tiếp Thông qua loa truyền thanh ở cơ sở ...

BIỂU MẪU 2:
Xác định vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục ở địa phương

Mục đích: Tổng hợp các vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục xuất phát từ nhiệm vụ do cấp trên giao và từ chính nhu cầu thực tiễn của địa phương

Các câu hỏi cần trả lời:

- Những vấn đề pháp luật nào cần được phổ biến, giáo dục ở địa phương?
- Thứ tự ưu tiên của các vấn đề này căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cơ sở; nhu cầu của thực tiễn và năng lực của địa phương?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

Mức độ ưu tiên	Vấn đề pháp luật	Nhiệm vụ đặt ra cho chính quyền	Nhu cầu của người dân	Năng lực của chính quyền
1	Phòng chống dịch	x	x	x
2	Đất đai	x	x	x
3	Hôn nhân và gia đình		x	x
4	Kinh doanh		x	x
5	Lao động và an sinh xã hội	x		
6	Tổ chức chính quyền	x		
7	Quyền của nhóm người yếu thế		x	
8	An toàn thực phẩm		x	

BIỂU MẪU 3:

Xác định chủ thể tổ chức và tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Mục đích: Xác định các chủ thể tổ chức và tham gia hoạt động PBGDPL trong mối tương quan với đối tượng mục tiêu, vấn đề pháp luật và phương thức PBGDPL

Các câu hỏi cần trả lời:

- Ai có chức năng tổ chức hoạt động PBGDPL đang dự định tiến hành?
- Ai có năng lực tạo ảnh hưởng đối với đối tượng mục tiêu đã lựa chọn?
- Ai am hiểu về vấn đề, lĩnh vực pháp luật cần phổ biến, giáo dục đã lựa chọn?
- Ai có năng lực tổ chức thực hiện hình thức PBGDPL nào?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

Liệt kê chủ thể theo chức năng và năng lực đối với đối tượng và nội dung pháp luật

Ai có chức năng tổ chức hoạt động PBGDPL đang dự định tiến hành?	Ai có năng lực tạo ảnh hưởng đối với đối tượng mục tiêu đã lựa chọn?	Ai am hiểu về vấn đề, lĩnh vực pháp luật cần phổ biến, giáo dục đã lựa chọn?

Liệt kê chủ thể theo năng lực thực hiện các hình thức PBGDPL

STT	Hình thức PBGDPL	Chủ thể có chức năng và năng lực
1	Họp báo, thông cáo báo chí	
2	Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật	
3	Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư	
4	Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật	

5	Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở	
6	Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở	
7	Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân	
8	Các hình thức PBGDPL khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác này đem lại hiệu quả	

Lựa chọn các chủ thể với năng lực nhất định và phân công những công việc tương ứng:

Chủ thể	Năng lực	Công việc được phân công thực hiện

BIỂU MẪU 4:

Xác định dạng và kênh thông tin được sử dụng trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Mục đích: Xác định dạng và kênh thông tin được sử dụng trong hoạt động PBGDPL trong mối tương quan với đối tượng mục tiêu, vấn đề pháp luật và chủ thể PBGDPL

Các câu hỏi cần trả lời:

- Các dạng thông tin nào đang tồn tại liên quan đến vấn đề pháp luật cần phổ biến, giáo dục?
- Địa chỉ và khả năng tiếp cận đối với các dạng thông tin đó?
- Kênh, phương thức truyền thông nào phù hợp để truyền tải đến đối tượng mục tiêu?
- Ai có năng lực thực hiện các phương thức truyền thông đó?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

Dạng thông tin		Địa chỉ, khả năng tiếp cận	Kênh truyền thông phù hợp	Chủ thể tiến hành truyền thông
Thông tin được in ấn	Văn bản quy phạm pháp luật	Thư viện, tủ sách pháp luật...	Thông tin rộng rãi trên hệ thống truyền thanh cộng đồng; giới thiệu tại các buổi sinh hoạt cộng đồng,...	Tổ dân phố/tổ tự quản; Thủ thư thư viện...
	Tờ gấp, tờ rơi	Văn phòng UBND;...	Phát cho người dân	Công chức tư pháp – hộ tịch; tình nguyện viên; Đoàn thanh niên; tổ dân phố;...
	...	...	...	...
Thông tin trực tuyến	Website	Địa chỉ các trang thông tin pháp luật đáng tin cậy;...	Bảng thông tin; phát tờ rơi; qua truyền thanh cơ sở; gửi tin nhắn;...	Công chức tư pháp – hộ tịch; tổ dân phố; các đoàn thể quần chúng;...
	Mạng xã hội	Phần mềm, tài khoản truy cập	Hướng dẫn trực tiếp; thông qua tổ dân phố; các câu lạc bộ;...	Câu lạc bộ; đoàn thể quần chúng;...
	...	...	...	...

BIỂU MẪU 5:

Xác định các yếu tố, nguồn lực đảm bảo

Mục đích: Xác định các yếu tố, nguồn lực đảm bảo cho hoạt động PBGDPL trong mối tương quan với phương thức PBGDPL và với đối tượng mục tiêu

Các câu hỏi cần trả lời:

- Mất bao nhiêu kinh phí để tổ chức hoạt động PBGDPL?
- Kinh phí có thể huy động từ nguồn nào? Có huy động được không?
- Cơ sở vật chất nào cần thiết để tổ chức hoạt động PBGDPL?
- Địa phương có đủ cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu hay không?
- Không gian và thời gian nào là phù hợp để tổ chức ?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

STT	Hoạt động	Dự toán kinh phí	Nguồn kinh phí đáp ứng	Cơ sở vật chất đáp ứng	Không gian và thời gian
1	Phát tờ rơi	5 triệu/1.000 tờ rơi	Đáp ứng: - Nhà nước 10% - Nhân dân 90%	Đáp ứng: Xe máy đến tận nhà người dân	Lựa chọn thời gian người dân ở nhà
2	Hội nghị PBGDPL trực tiếp	10 triệu/100 người tham dự/ 1 buổi	Không đáp ứng: Số tiền lớn và không có nhà tài trợ	Không đáp ứng: Không có hội trường đủ sức chứa	Không tổ chức hoạt động này hoặc điều chỉnh số lượng người để giảm chi phí và yêu cầu về cơ sở vật chất
3	Hội nghị PBGDPL trực tuyến	3 triệu/ không giới hạn người tham dự	Đáp ứng: - Nhà nước 100%	Không đáp ứng: Người dân không sử dụng internet	Không tổ chức hoạt động này

4	Tiếp xúc trực tiếp với người dân tại địa bàn	Không phát sinh với tần suất 1 buổi/tuần	Đáp ứng	Đáp ứng	Lựa chọn thời gian và địa điểm thích hợp để đông đảo người dân có thể tham dự
5	...	...	...	...	...

BIỂU MẪU 6:

Xác định cơ chế giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm

Mục đích: Xác định phương thức giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm đối với một hoạt động PBGDPL cụ thể.

Các câu hỏi cần trả lời:

- Tiêu chí, chỉ tiêu nào xác định hiệu quả của hoạt động PBGDPL dự kiến sẽ thực hiện?
- Sử dụng phương pháp nào để đo đếm các chỉ tiêu đó?
- Tổ chức rút kinh nghiệm dưới hình thức nào?
- Nguồn lực và các điều kiện bảo đảm thực hiện việc giám sát, đánh giá và rút kinh nghiệm?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

Các tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đo đếm	Hình thức	Nguồn lực và các điều kiện bảo đảm
- Mức độ gia tăng hiểu biết pháp luật của đối tượng mục tiêu; - Số lượng, thành phần đối tượng tham gia; - Mức độ hài lòng của đối tượng; - Chi phí; - Tỷ suất chi phí trên số lượng đối tượng tham dự, trên giá trị gia tăng trong nhận thức và trên mức độ hài lòng của họ; - Khả năng duy trì và phát triển dạng hoạt động PBGDPL này trong tương lai; ...	- Điều tra bằng bảng hỏi; - Phỏng vấn; - Quan sát; ...	- Lưu hồ sơ công việc; - Hội nghị tổng kết; - Báo cáo tổng kết; ...	- Nhân lực thực hiện; - Kinh phí thực hiện; - Thời gian, không gian thực hiện; ...

BIỂU MẪU 7:

Bảng phân công công việc kèm theo kế hoạch tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Mục đích: Xây dựng bảng phân công công việc cho các chủ thể tham gia hoạt động PBGDPL để tất cả các chủ thể biết việc mình cần thực hiện, đồng thời người tổ chức có thể quản lý tiến độ và chất lượng công việc.

Các câu hỏi cần trả lời:

- Những công việc gì cần thực hiện để tổ chức hoạt động PBGDPL?
- Công việc đó do ai chủ trì thực hiện? Do ai phối hợp thực hiện?
- Kết quả, sản phẩm dự kiến của công việc với các yêu cầu cụ thể?
- Thời gian, thời hạn thực hiện công việc?

Bảng điền thông tin trả lời cho các câu hỏi ở trên:

STT	Công việc	Chủ thể chủ trì	Chủ thể phối hợp	Sản phẩm/ kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Thiết kế và in ấn tờ rơi	Văn phòng UBND	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Số lượng 1.000 tờ: Nội dung đáp ứng yêu cầu	Chi cụ thể	
2	Phát tờ rơi	Đoàn TN	Tổ dân phố	Cứ 10 hộ có 1 hộ được phát tờ rơi đến tận nhà	Chi cụ thể	

BIỂU MẪU 8:

Chương trình Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật

Địa điểm: .....

Thời gian: .....

Mốc thời gian	Nội dung	Người thực hiện
07h30 – 08h00	Đón tiếp đại biểu	Ban lễ tân
08h00 – 08h05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Dẫn chương trình
08h05 – 08h15	Quán triệt mục đích, yêu cầu của Hội nghị	Đại diện lãnh đạo
08h15 – 09h00	Chuyên đề 1	Báo cáo viên 1
09h00 – 09h45	Chuyên đề 2	Báo cáo viên 2
09h45 – 10h00	Nghỉ giải lao	
10h00 – 11h30	Thảo luận / hỏi đáp	Báo cáo viên 1, 2
11h30 – 11h40	Phát biểu kết luận hội nghị	Đại diện lãnh đạo

BIỂU MẪU 9:

Phiếu đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Tên xã/phường tổ chức hoạt động PBGDPL

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG PBGDPL

1. Hãy đánh giá mức độ hữu ích của hội nghị/cuộc họp này đối với ông/bà?

Rất hữu ích ☐ Hữu ích ☐ Khá hữu ích ☐ Không hữu ích ☐

Xin vui lòng cho biết lý do vì sao ông/bà lại có lựa chọn như vậy:

.....
.....

2. Ông/bà có thể liệt kê 02 nội dung trong hội nghị/cuộc họp này không? (Chỉ sử dụng trí nhớ)

.....
.....

3. Trong hội nghị/cuộc họp này có chủ đề nào mới đối với ông/bà không? Nếu có, đó là nội dung nào?

.....
.....

4. Chủ đề nào ông/bà muốn đi sâu vào chi tiết hơn nữa hoặc muốn được thông tin ở lần sau?

.....
.....

5. Theo ông/bà thì những điểm gì của hội nghị/cuộc họp này cần phải làm tốt hơn?

- Về nội dung:.....
- Về cách thức truyền đạt: .....
- Về những vấn đề khác:.....

6. Các nhận xét khác (nếu có)?

.....
.....

Xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cho, Young Nam. "Law Dissemination Campaign in China: The Origin of Chinese 'Rule of Law' Policy." *Journal of International and Area Studies*, vol. 21, no. 2, 2014, pp. 27-44. *JSTOR*, www.jstor.org/stable/43490504 (truy cập ngày 23/6/2021).
2. https://dissemination-implementation.org/pdf/IS%20Logic%20Model_v8_DPP%20example_10.22.20.pdf

MỘT SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

3. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.
4. Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.
5. Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

QUY TRÌNH CƠ BẢN
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở CẤP CƠ SỞ

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
Địa chỉ: Tầng 4 Khu A - Tòa nhà 97 Trần Quốc Toản
Phường Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội.
Điện thoại: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381
Email: info@nxblaodong.com.vn
Website: www.nxblaodong.com.vn

CHI NHÁNH PHÍA NAM
Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028 3839 0970; Fax: 028 3925 7205

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Giám đốc - Tổng biên tập
MAI THỊ THANH HẰNG

BIÊN TẬP
PHAN THỊ ÁNH TUYẾT

TRÌNH BÀY + BÌA
NGỌC ANH

SỬA BẢN IN
ĐỖ THỊ NHẪN

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
CỤC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT - BỘ TƯ PHÁP VIỆT NAM
58-60 Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội

In 1.200 cuốn, khổ 19 x 27cm, tại Công ty TNHH in 268. Địa chỉ: P201-B5 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
Số xác nhận ĐKXB: 1715-2024/CXBIPH/01-116/LĐ. Số quyết định: 570/QĐ-NXBLĐ ngày 27/5/2024.
Mã ISBN: 978-604-492-075-7. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2024.

EU JULE

SÁCH KHÔNG BÁN

9 786044 920757